

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 7****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (6 điểm)****Đọc văn bản sau:****THÔNG TIN VỀ NGÀY TRÁI ĐẤT NĂM 2000**

Ngày 22 tháng 4 hằng năm được gọi là Ngày Trái Đất do một tổ chức bảo vệ môi trường của Mỹ khởi xướng từ năm 1970. Từ đó đến nay đã có 141 nước trên thế giới tham gia tổ chức này, với quy mô và nội dung thiết thực về bảo vệ môi trường.

Ngày Trái Đất hằng năm được tổ chức theo những chủ đề liên quan đến những vấn đề môi trường nóng bỏng nhất của từng nước hoặc từng khu vực.

Năm 2000 là năm đầu tiên Việt Nam tham gia Ngày Trái Đất với chủ đề “Một ngày không dùng bao bì ni lông”.

Như chúng ta đã biết, việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân huỷ (1) của pla-xtic (2). Hiện nay ở Việt Nam mỗi ngày thải ra hàng triệu bao bì ni lông, một phần được thu gom, phần lớn bị vứt bừa bãi khắp nơi công cộng, ao hồ, sông ngòi.

Theo các nhà khoa học, bao bì ni lông lẫn vào đất vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn ở các vùng đồi núi. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dịch bệnh. Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm

do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi (3) gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi. Nguy hiểm nhất là khi các bao bì ni lông thải bỏ bị đốt, các khí độc thải ra đặc biệt là chất đi-ô-xin (4) có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, nôn ra máu, ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết (5), giảm khả năng miễn dịch (6), gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh (7) cho trẻ sơ sinh.

[...]

(1) Phân hủy: (hiện tượng một chất) phân chia thành những chất khác nhau, không còn mang tính chất của chất ban đầu

(2) Pla-xtíc: chất dẻo

(3) Ca-đi-mi: một kim loại, sản phẩm phụ của quá trình sản xuất kẽm, chì, đồng từ quặng

(4) Đi-ô-xin: chất rắn, không màu, rất độc, chỉ cần nhiễm một lượng nhỏ cũng đủ nguy hiểm

(5) Tuyến nội tiết: tuyến mà chất tiết ra của nó ngấm thẳng vào máu, có tác dụng bảo đảm hoạt động sinh lí bình thường của cơ thể

(6) Miễn dịch: (trạng thái của cơ thể) chống lại được một bệnh nào đó

(7) Dị tật bẩm sinh: hiện tượng biến đổi bất thường về hình dạng của bộ phận nào đó trong cơ thể (dị tật) đã có từ khi sinh ra (bẩm sinh)

(Theo tài liệu của Sở Khoa học – công nghệ Hà Nội)

**Câu 1.** Nhận định nào đúng với văn bản “Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000”?

**A.** Là văn bản được soạn thảo dựa trên bức thông điệp của 13 cơ quan nhà nước và tổ chức phi chính phủ phát đi ngày 22 – 04 – 2000 nhân lần đầu tiên Việt Nam tham gia Ngày Trái Đất.

**B.** Là văn bản được soạn thảo dựa trên bức thông điệp của 13 cơ quan nhà nước và tổ chức phi chính phủ phát đi ngày 22 – 04 – 2000 nhân lần đầu tiên Việt Nam tham gia ngày Thế giới bảo vệ môi trường.

**C.** Là văn bản được soạn thảo dựa trên bức thông điệp của 13 cơ quan nhà nước và tổ chức phi chính phủ phát đi ngày 22 – 04 – 2000 nhân lần đầu tiên Việt Nam tham gia ngày Thế giới không hút thuốc lá

**D.** Là văn bản được soạn thảo dựa trên bức thông điệp của 13 cơ quan nhà nước và tổ chức phi chính phủ phát đi ngày 22 – 04 – 2000 nhân lần đầu tiên Việt Nam tham gia ngày Thế giới phòng chống ma túy.

**Câu 2.** “Một ngày không sử dụng bao bì ni lông” là chủ đề của Ngày Trái Đất của quốc gia hay của khu vực nào?

- A.** Toàn thế giới
- B.** Nước Việt Nam
- C.** Các nước đang phát triển
- D.** Khu vực châu Á

**Câu 3.** Trong văn bản trên, tác giả đã chỉ ra điều gì là nguyên nhân cơ bản nhất khiến cho việc dùng bao bì ni lông có thể gây nguy hại với môi trường tự nhiên?

- A.** Tính không phân hủy của pla – xtic
- B.** Trong ni lông màu có nhiều chất độc hại
- C.** Khi đốt bao bì ni lông, trong khói có nhiều khí độc
- D.** Chưa có phương pháp xử lí rác thải ni lông

**Câu 4.** Nhận định nào không nói về tác hại của bao bì ni lông đối với môi trường tự nhiên?

- A.** Bao bì ni lông lẫn vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh
- B.** Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa
- C.** Bao bì ni lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi
- D.** Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải

**Câu 5.** Trong văn bản Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000, bao bì ni lông được coi là gì?

- A. Một loại rác thải công nghiệp
- B. Một loại chất gây độc hại
- C. Một loại rác thải sinh hoạt
- D. Một loại vật liệu kém chất lượng

**Câu 6.** Ý nào nói lên mục đích lớn nhất của tác giả khi viết văn bản Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000?

- A. Để mọi người không sử dụng bao bì ni lông nữa.
- B. Để mọi người thấy Trái Đất đang bị ô nhiễm nghiêm trọng
- C. Để góp phần vào việc tuyên truyền và bảo vệ môi trường của Trái Đất
- D. Để góp phần vào việc thay đổi thói quen sử dụng bao bì ni lông của mọi người

**Câu 7.** Trong câu: “Từ đó đến nay đã có 141 nước trên thế giới tham gia tổ chức này, với quy mô và nội dung thiết thực về bảo vệ môi trường.” từ nào là phó từ?

- A. Nay
- B. Đã
- C. Đây
- D. Và

**Câu 8.** Phép liên kết nào được dùng để liên kết câu trong hai câu văn: “Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi (3) gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi.”

- A. Phép liên tưởng
- B. Phép nối
- C. Phép thế
- D. Phép lặp

**Câu 9.** Từ văn bản trên, theo em cần phải làm gì để giảm tác hại của bao bì ni lông?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 10.** Theo em, em sẽ làm gì với bao bì ni lông sau khi đã sử dụng?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

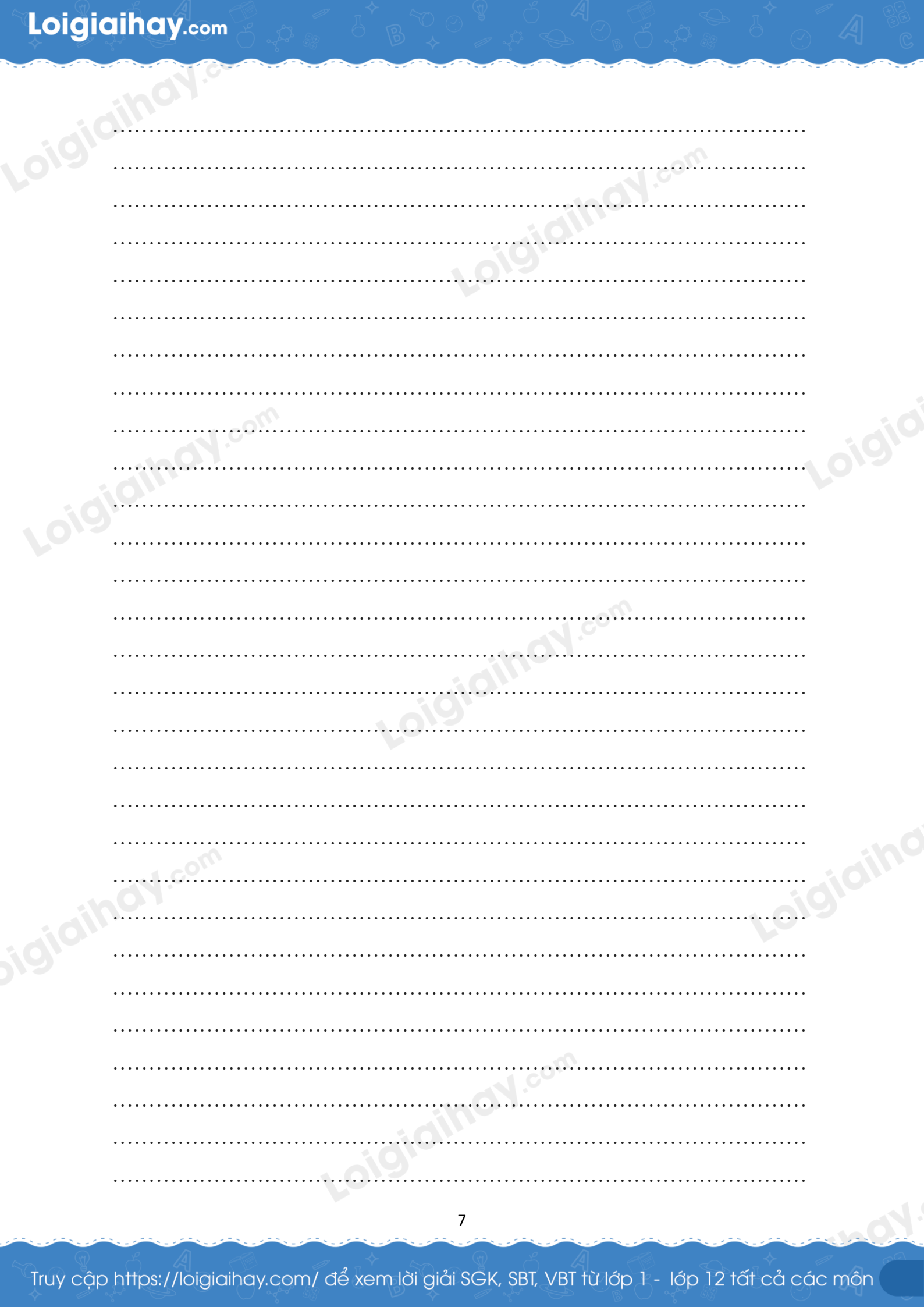
.....

.....

**Phần II: TẬP LÀM VĂN (4 điểm)**

Ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên?

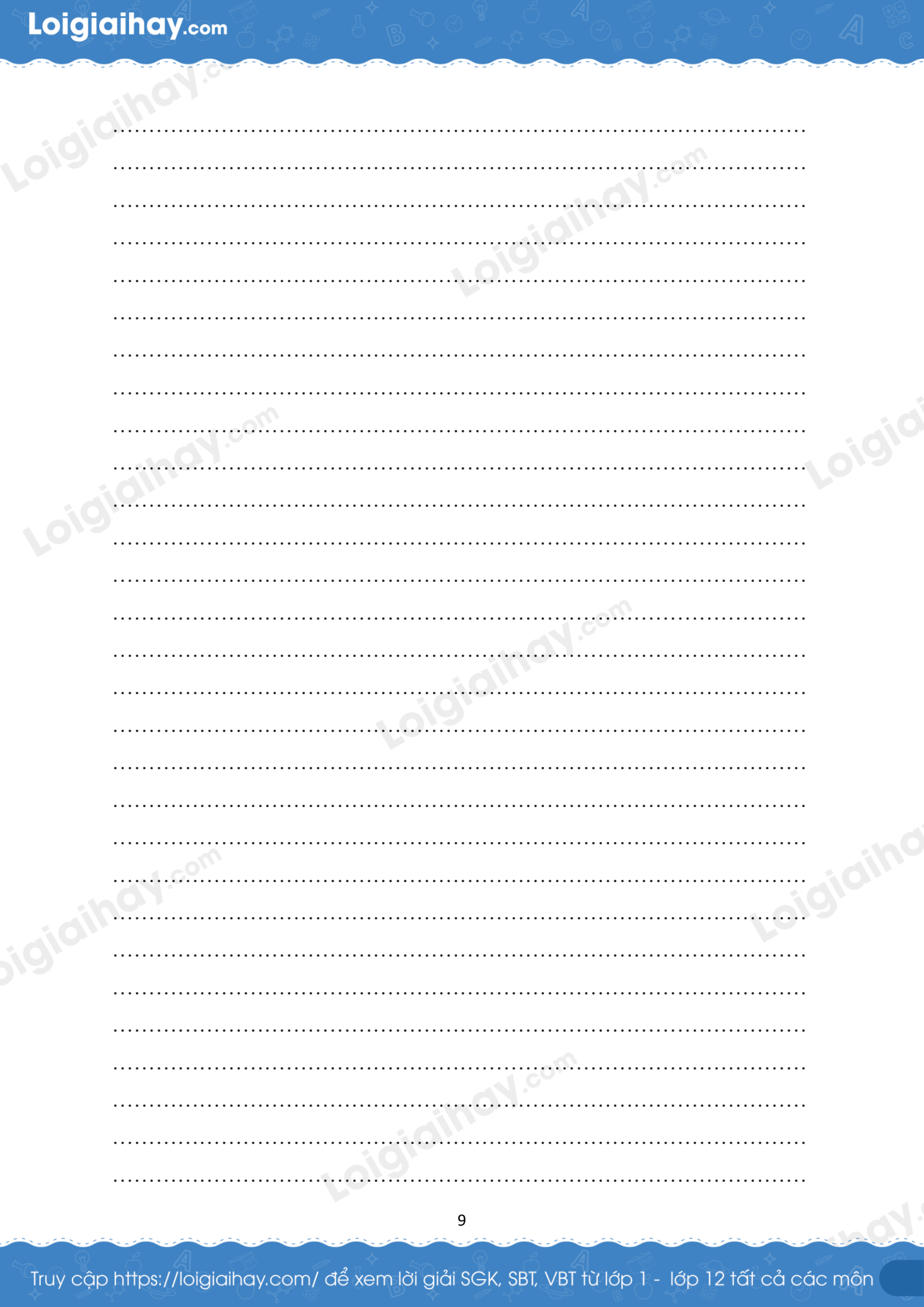
Lined writing area consisting of 20 horizontal dotted lines for student response.



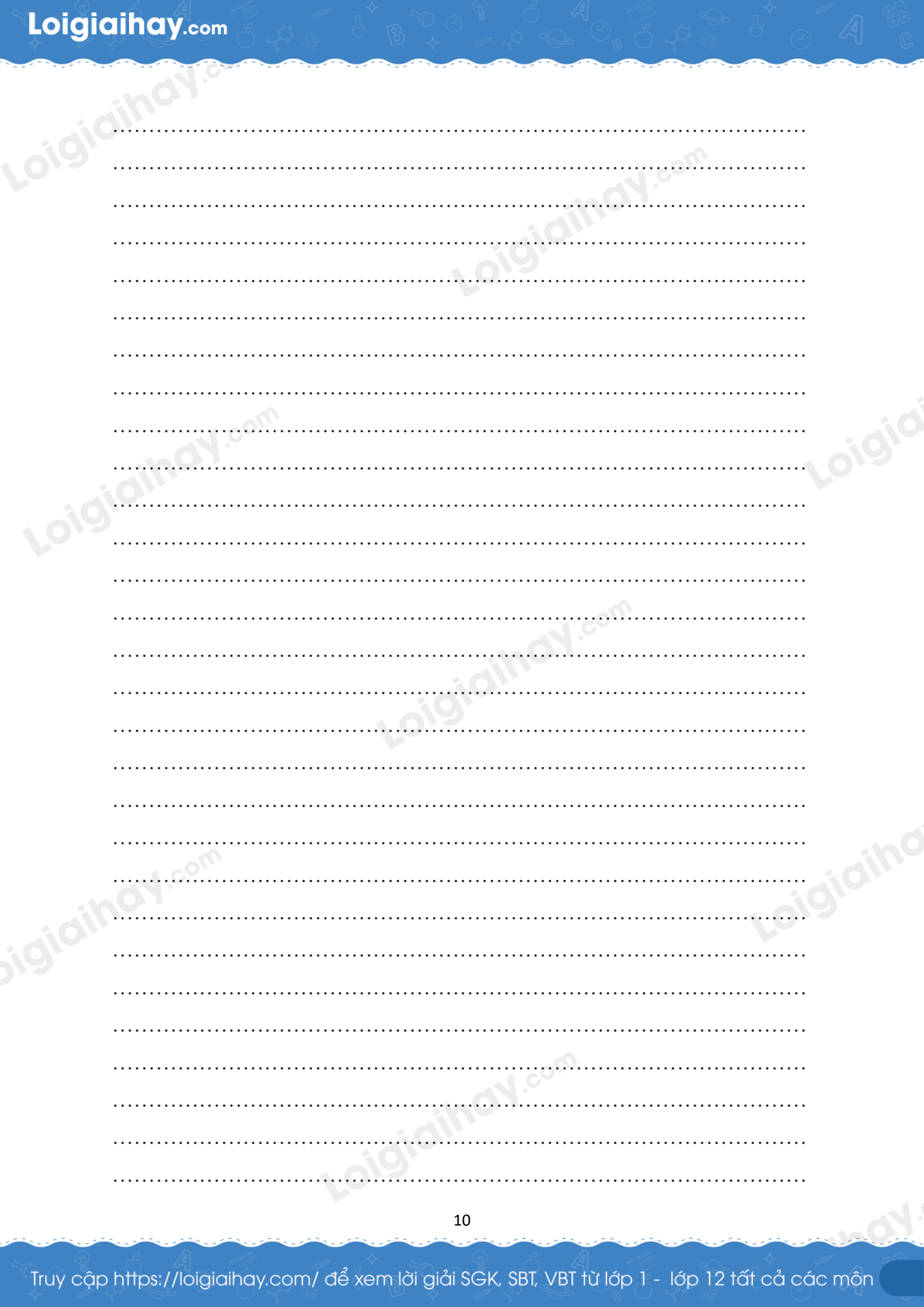
A series of horizontal dotted lines for writing, consisting of 20 rows.

Blank writing area with horizontal dotted lines.

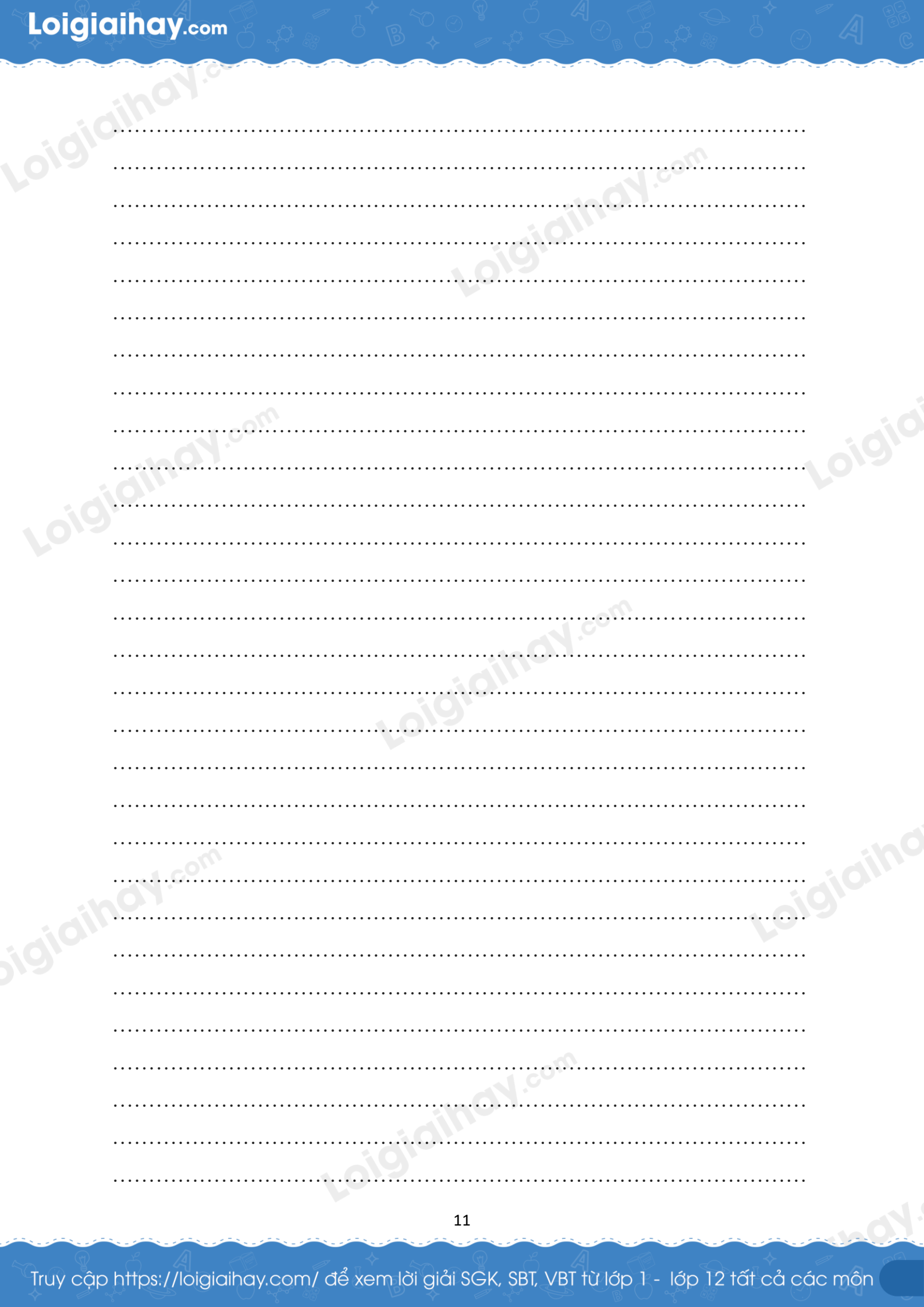




A large area of the page is filled with horizontal dotted lines, providing a template for handwriting practice.



A large area of the page is filled with horizontal dotted lines, providing a template for handwriting practice.



A large area of the page is filled with horizontal dotted lines, providing a template for handwriting practice. The lines are evenly spaced and extend across most of the page width.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.

Blank writing area with horizontal dotted lines.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com